

Số: /TB-SGDĐT

Đà Nẵng, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên năm học 2025 - 2026 tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Thông báo số 1503/TB-SGDĐT ngày 06/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thành phố Đà Nẵng về việc xét tuyển hợp đồng lao động ở vị trí việc làm giáo viên năm học 2025 - 2026 tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT, Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng thông báo:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện

Căn cứ danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển và đối chiếu với tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển tại Thông báo số 1503/TB-SGDĐT ngày 06/10/2025 của Sở GDĐT, Sở GDĐT thông báo danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển hợp đồng lao động giáo viên năm học 2025 - 2026 tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT gồm 173 thí sinh (theo danh sách tại Phụ lục đính kèm).

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

a) Thời gian: vào ngày 19/10/2025 (Chủ nhật).

Thí sinh có mặt theo thời gian cụ thể sau:

- Buổi sáng: bắt đầu vào lúc 07 giờ 15 phút.
- Buổi chiều: bắt đầu vào lúc 13 giờ 30 phút.

Thí sinh đến muộn **quá 05 phút** so với thời gian trên sẽ không được tham gia xét tuyển.

b) Địa điểm: tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Số 01 Vũ Văn Dũng, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng).

Đề nghị thí sinh rà soát lại thông tin cá nhân của mình trong danh sách đính kèm, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ, Sở GDĐT tại địa chỉ: số 02 Đông Giang, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng hoặc qua số điện thoại số 0236.3821068), đồng thời, thường xuyên theo dõi thông tin trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT tại địa chỉ: www.danang.edu.vn.

3. Một số nội dung khác

- Sở GDĐT cho phép thí sinh được thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển đến các chỉ tiêu trong Phụ lục I kèm theo Thông báo số 1503/TB-SGDĐT ngày 06/10/2025 của Sở GDĐT nhưng chưa có người đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm ban hành Thông báo này, cụ thể:

TT	Đơn vị	Vị trí	Ghi chú
1	Trường THPT Âu Cơ	Giáo viên bộ môn Tin học	
2	Trường THPT Nam Trà My	Giáo viên bộ môn Tin học	
3	Trường THPT Trần Văn Dư	Giáo viên bộ môn Địa lí	
4	Trường THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Giáo viên bộ môn Tiếng Anh	
5	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Giáo viên bộ môn Tiếng Anh	
6	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 1	Giáo viên bộ môn Tin học	

Việc thay đổi nguyện vọng được thực hiện 01 lần duy nhất trước khi thí sinh tham gia xét tuyển.

- Nội dung ôn tập đối với vị trí dự tuyển Giáo viên bộ môn Công nghệ (Nông nghiệp): Sách giáo khoa Công nghệ 10 (Công nghệ trồng trọt); bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống; tác giả: Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Lê Ngọc Anh, Nguyễn Anh Đức, Bùi Thị Thu Hương, Vũ Văn Liết, Nguyễn Ích Tân, Bùi Ngọc Tấn; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Khi tham gia xét tuyển, thí sinh phải xuất trình chứng minh nhân dân, căn cước công dân, giấy tờ tùy thân hợp pháp khác (có dán ảnh).

Sở GDĐT thông báo để thí sinh được biết và theo dõi thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Sở GDĐT;
- GD, các PGD;
- Lưu: VT, TCCB (Lộc).

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2025 - 2026
TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Thông báo số /TB-SGDĐT ngày tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng)

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Xuân	Tâm	09/09/1987	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường THPT Âu Cơ	Cử nhân	Cử nhân Sinh môi trường	x		001	Buổi sáng	
2	Phan Minh	Châu	11/5/1991	Nam	Kinh	Công nghệ (Nông nghiệp)	Trường THPT Bắc Trà My	Cử nhân	Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp	x		002	Buổi sáng	
3	Lê Ngọc	Dũng	12/9/1993	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Đồ Đăng Tuyển	Cử nhân	Giáo dục thể chất			003	Buổi sáng	
4	Đặng Bảo	Long	22/9/1993	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Đồ Đăng Tuyển	Cử nhân	Giáo dục thể chất			004	Buổi sáng	
5	Nguyễn Thế	Phương	01/01/1990	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Đồ Đăng Tuyển	Cử nhân	Giáo dục thể chất			005	Buổi sáng	
6	Trần	Quang	01/01/1990	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Đồ Đăng Tuyển	Cử nhân	Giáo dục thể chất			006	Buổi sáng	
7	Đặng Nhất	Vũ	06/9/2003	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Đồ Đăng Tuyển	Cử nhân	Giáo dục thể chất			115	Buổi chiều	
8	Hồ Thị	Hải	19/6/1991	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán			007	Buổi sáng	
9	Lê Thị Thu	Hiền	30/7/2002	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			008	Buổi sáng	
10	Lê Đình	Huy	14/6/2002	Nam	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			009	Buổi sáng	
11	Tạ Thị Khánh	Huyền	30/12/2003	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			010	Buổi sáng	
12	Trương Thị Thảo	Nguyên	28/9/1994	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			011	Buổi sáng	
13	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	08/11/2003	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán			173	Buổi sáng	
14	Phan Ngọc Phương	Quỳnh	14/01/1992	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			012	Buổi sáng	
15	Lê Viết	Quý	20/11/1993	Nam	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			013	Buổi sáng	
16	Lê Thị	Thuận	27/02/1993	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán			014	Buổi sáng	
17	Trần Thị Bích	Thùy	21/5/1994	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			015	Buổi sáng	
18	Lê Thị Anh	Thư	20/6/2003	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán học			016	Buổi sáng	
19	Nguyễn Thị Thùy	Thư	05/9/2003	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Toán			017	Buổi sáng	
20	Đặng Thị	Thịnh	26/6/1991	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Hồ Nghinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			018	Buổi chiều	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
21	Đoàn Tường	An	02/4/1995	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường THPT Hoàng Diệu	Cử nhân	Sư phạm Sinh học			019	Buổi sáng	
22	Nguyễn Thị Hà	Giang	24/11/1994	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường THPT Hoàng Diệu	Cử nhân	Sư phạm Sinh học			020	Buổi sáng	
23	Phạm Thị Thanh	Thảo	18/12/1993	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường THPT Hoàng Diệu	Cử nhân	Sư phạm Sinh học			021	Buổi sáng	
24	Dương Thị Hải	Vy	09/4/2003	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường THPT Hoàng Diệu	Cử nhân	Sư phạm Sinh học			022	Buổi sáng	
25	Lê Thùy	Hương	29/6/2002	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Hoàng Diệu	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			023	Buổi chiều	
26	Nguyễn Thị Thùy	Dung	16/02/2002	Nữ	Kinh	Địa lí	Trường THPT Hoàng Diệu	Cử nhân	Địa lí học	x		024	Buổi sáng	
27	Nguyễn Hữu	Chánh	29/6/1993	Nam	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Toán ứng dụng	x		025	Buổi chiều	
28	Mai Thị Thùy	Dung	10/3/2002	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán học			026	Buổi chiều	
29	Nguyễn Đắc	Lấn	01/11/1997	Nam	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán học			027	Buổi chiều	
30	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	09/05/1998	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán học			028	Buổi chiều	
31	Lê Thị	Phước	04/02/2002	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán học			029	Buổi chiều	
32	Nguyễn Thị	Quê	19/01/2002	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán học			030	Buổi chiều	
33	Nguyễn Diễm	Quyên	06/10/2001	Nữ	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán học			031	Buổi chiều	
34	Phạm Ngọc	Thiện	29/6/2002	Nam	Kinh	Toán	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Toán			032	Buổi chiều	
35	Nguyễn Phan Huy	Hoàng	16/02/1998	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Hoàn thành nghĩa vụ Công an nhân dân	033	Buổi chiều	
36	Đoàn Anh	Danh	16/8/1988	Nam	Kinh	Lịch sử	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	Cử nhân	Lịch sử	x	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở	034	Buổi sáng	
37	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	01/11/1998	Nữ	Kinh	Địa lí	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Sư phạm Địa lí			035	Buổi sáng	
38	Y	Thịnh	02/4/2001	Nữ	Gié Triêng	Địa lí	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Sư phạm Địa lí		Người dân tộc thiểu số	036	Buổi sáng	
39	Ngô Phan Như	Quỳnh	03/11/2002	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			037	Buổi chiều	
40	Bling	Hào	10/01/2003	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	038	Buổi sáng	
41	Y	Nghĩa	19/12/2000	Nữ	Gié Triêng	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	039	Buổi sáng	
42	Alăng	Ngọc	18/6/2002	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	040	Buổi sáng	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
43	Riáh	Quốc	17/06/1995	Nam	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	041	Buổi sáng	
44	Alăng Thị	Thu	20/02/1999	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	042	Buổi sáng	
45	Nguyễn Thanh	Tôn	1999	Nam	Paco	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Khâm Đức	Cử nhân	Giáo dục công dân		Người dân tộc thiểu số	043	Buổi sáng	
46	Võ Hữu Thảo	Nhi	26/5/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Liên Chiêu	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			044	Buổi chiều	
47	Nguyễn Hồng Diễm	Quỳnh	16/6/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Liên Chiêu	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			045	Buổi chiều	
48	Cao Nguyễn Phương	Anh	02/12/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Lương Thế Vinh	Cử nhân	Giáo dục công dân			046	Buổi sáng	
49	Nguyễn Quang	Chung	14/6/1981	Nam	Kinh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Lương Thế Vinh	Thạc sĩ	Chính sách công	x		047	Buổi sáng	
50	Tacooi Thị	Hương	05/04/1999	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Lương Thế Vinh	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	048	Buổi sáng	
51	Phạm Thị	Thảo	08/11/1981	Nữ	Kinh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Lương Thế Vinh	Cử nhân	Luật	x	Con thương binh	049	Buổi sáng	
52	Lê Thị Kiều	Tiên	11/5/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường THPT Lương Thế Vinh	Cử nhân	Giáo dục công dân			050	Buổi sáng	
53	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	10/02/1996	Nữ	Kinh	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí			051	Buổi chiều	
54	Nguyễn Thị Thu	Hương	01/4/2003	Nữ	Cadong	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí		Người dân tộc thiểu số	052	Buổi chiều	
55	Võ Ngọc	Phong	27/5/1992	Nam	Kinh	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí			053	Buổi chiều	
56	Nguyễn Thị	Thiệt	12/01/1990	Nữ	Kinh	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí			054	Buổi chiều	
57	Lê Ngọc	Thuận	17/5/2002	Nam	Kinh	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí			055	Buổi chiều	
58	Trần Hồng	Vân	30/8/2003	Nữ	Kinh	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí			056	Buổi chiều	
59	Bùi Minh	Vương	16/6/1994	Nam	Mường	Vật lí	Trường THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Vật lí		Người dân tộc thiểu số	057	Buổi chiều	
60	Nguyễn Thị Kim	Duyên	06/5/1996	Nữ	Kinh	Địa lí	Trường THPT Ngũ Hành Sơn	Cử nhân	Sư phạm Địa lí			058	Buổi sáng	
61	Trần Phương	Quý	03/12/2003	Nữ	Kinh	Địa lí	Trường THPT Ngũ Hành Sơn	Cử nhân	Sư phạm Địa lí			059	Buổi sáng	
62	Nguyễn Quốc	Triệu	07/02/2003	Nam	Kinh	Địa lí	Trường THPT Ngũ Hành Sơn	Cử nhân	Sư phạm Địa lí			060	Buổi sáng	
63	Võ Thị Thu	Hiền	21/11/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			061	Buổi chiều	
64	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	09/5/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			062	Buổi chiều	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
65	Võ Lê Yến	Nhi	20/5/2003	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			063	Buổi chiều	
66	Huỳnh Thị Hồng	Nhung	08/4/2002	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			064	Buổi chiều	
67	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	10/9/1995	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			065	Buổi chiều	
68	Nguyễn Thị Thu	Thuyền	04/12/1995	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Khuyến	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			066	Buổi chiều	
69	Võ Thị Thảo	Ân	28/6/1998	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			067	Buổi sáng	
70	Huỳnh Cẩm	Bình	07/7/2001	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			068	Buổi sáng	
71	Phan Thị Vỹ	Hằng	26/3/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			069	Buổi sáng	
72	Huỳnh Thị	Mi	07/11/2001	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			070	Buổi sáng	
73	Nguyễn Trần Thu Hà	My	27/3/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			071	Buổi sáng	
74	Nguyễn Phạm Quỳnh	Nga	04/9/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			072	Buổi sáng	
75	Nguyễn Thị Yến	Nga	12/02/1987	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Văn học và Ngôn ngữ	x		073	Buổi sáng	
76	Nguyễn Văn	Ngọc	18/11/2001	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			074	Buổi sáng	
77	Nguyễn Ngọc Thu	Nguyên	12/4/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			075	Buổi sáng	
78	Trần Lê Uyên	Nhi	11/7/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			076	Buổi sáng	
79	Phạm Thị Hoàng	Quỳnh	24/3/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			077	Buổi sáng	
80	Lê Thị Hoàng	Sâm	30/3/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			078	Buổi sáng	
81	Trần Đặng Thái	Son	10/9/2000	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Nguyễn Trãi	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			079	Buổi sáng	
82	Huỳnh	Cơ	24/9/2001	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất		Con thương binh	080	Buổi sáng	
83	Nguyễn Tiến	Hạ	15/5/2003	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			081	Buổi sáng	
84	Trần Thị	Hoàng	10/10/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			082	Buổi sáng	
85	Phan Thị	Liên	17/5/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			083	Buổi sáng	
86	Nguyễn Văn	Luật	07/3/2003	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			084	Buổi sáng	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
87	Phạm Minh	Phụng	14/7/1995	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			085	Buổi sáng	
88	Nguyễn Thanh	Phương	24/5/2002	Nữ	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			086	Buổi sáng	
89	Đỗ	Quyên	06/01/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			087	Buổi sáng	
90	Trần Văn	Tâm	04/7/1989	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			088	Buổi sáng	
91	Đinh Văn	Tứ	16/7/1995	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	Cử nhân	Giáo dục thể chất			089	Buổi sáng	
92	Lê Thị	Diệu	04/02/1989	Nữ	Kinh	Tin học	Trường THPT Nông Sơn	Cử nhân	Công nghệ thông tin	x		090	Buổi chiều	
93	Nguyễn Văn	Đội	15/5/2002	Nam	Kinh	Tin học	Trường THPT Nông Sơn	Cử nhân	Công nghệ thông tin	x		091	Buổi chiều	
94	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	19/02/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			092	Buổi chiều	
95	Nguyễn Phương Hồng	Kỳ	10/10/2001	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phạm Phú Thứ	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	x		093	Buổi chiều	
96	Lê Trần Văn	Anh	05/6/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			094	Buổi chiều	
97	Hồ Văn Quốc	Doanh	05/02/2003	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			095	Buổi chiều	
98	Đoàn Trần Nguyễn	Khánh	28/5/2003	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			096	Buổi chiều	
99	Trương Hoàng Thảo	Ly	26/9/2002	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			097	Buổi chiều	
100	Lê Thị Trà	My	24/8/2001	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			098	Buổi chiều	
101	Phan Thị Diệu	Thảo	02/9/2002	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			099	Buổi chiều	
102	Đinh Lê Minh	Thông	09/11/1998	Nam	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			100	Buổi chiều	
103	Phan Thị Dương	An	10/5/1997	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			101	Buổi chiều	
104	Phan Hồ Khánh	Linh	19/08/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			102	Buổi chiều	
105	Lê Thị Bảo	Lộc	20/6/1993	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	x		103	Buổi chiều	
106	Trần Lê Hải	Nhi	14/9/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			104	Buổi chiều	
107	Nguyễn Đỗ Thùy	Trang	01/01/1998	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	x		105	Buổi chiều	
108	Trịnh Thành	Dũng	05/10/2003	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			106	Buổi chiều	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
109	Nguyễn Văn Quốc	Đôn	03/10/1995	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			107	Buổi chiều	
110	Hà Ngọc	Hân	25/12/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			108	Buổi chiều	
111	Trần Trung	Hiếu	15/05/1990	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			109	Buổi chiều	
112	Nguyễn Quang	Huy	25/5/2003	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			110	Buổi chiều	
113	Huỳnh Hoài Bảo	Ngân	09/12/2003	Nữ	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			111	Buổi chiều	
114	Bùi Văn	Nghĩa	04/5/2000	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			112	Buổi chiều	
115	Đặng Ngọc	Quân	26/02/1994	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			113	Buổi chiều	
116	Phạm Thanh	Tiến	10/11/2003	Nam	Kinh	Giáo dục thể chất	Trường THPT Phan Châu Trinh	Cử nhân	Giáo dục thể chất			114	Buổi chiều	
117	Trần Thị	Nguyệt	03/4/1994	Nữ	Kinh	Địa lí	Trường THPT Trần Phú	Cử nhân	Sư phạm Địa lí			116	Buổi sáng	
118	Quang Thị Hà	Trang	16/3/2003	Nữ	Thái	Địa lí	Trường THPT Trần Phú	Cử nhân	Sư phạm Địa lí		Người dân tộc thiểu số	117	Buổi sáng	
119	Đoàn Văn	Lam	22/3/2003	Nam	Kinh	Lịch sử	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử			118	Buổi sáng	
120	Alăng Thị	Oanh	19/04/1995	Nữ	Cơ-tu	Lịch sử	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Lịch sử	x	Người dân tộc thiểu số	119	Buổi sáng	
121	Hồ Thị	Bảy	12/9/2003	Nữ	Gié Triêng	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Giáo dục Quốc phòng - An ninh		Người dân tộc thiểu số	120	Buổi chiều	
122	Trần Thị	Hạnh	29/8/2003	Nữ	Mường	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Giáo dục Quốc phòng - An ninh		Người dân tộc thiểu số	121	Buổi chiều	
123	Trương Quang	Hoàng	31/5/1978	Nam	Kinh	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Giáo dục Quốc phòng - An ninh			122	Buổi chiều	
124	Nguyễn Tấn Lê	Khoa	19/5/1996	Nam	Kinh	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Giáo dục Quốc phòng - An ninh			123	Buổi chiều	
125	Lê Đức	Nhật	19/6/1999	Nam	Kinh	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Giáo dục Quốc phòng - An ninh			124	Buổi chiều	
126	Nguyễn Xuân	Phong	20/4/2003	Nam	Kinh	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Trường THPT Trần Phú - Việt An	Cử nhân	Giáo dục Quốc phòng - An ninh			125	Buổi chiều	
127	Dư Thị Trang	Anh	19/8/1984	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			126	Buổi sáng	
128	Phạm Thị Mai	Anh	02/01/1995	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			127	Buổi sáng	
129	Phan Thị Mỹ	Duyên	21/10/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			128	Buổi sáng	
130	Hồ Quang	Hiếu	10/10/1997	Nam	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			129	Buổi sáng	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
131	Ngô Thị Minh	Huyền	18/3/2000	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	x		130	Buổi sáng	
132	Phạm Thị Thúy	Lê	08/03/2001	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	x		131	Buổi sáng	
133	Võ Thị Ngọc	Ly	23/02/1976	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Con thương binh	132	Buổi sáng	
134	Ông Thị Xuân	Mai	15/8/2001	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			133	Buổi sáng	
135	Trần Thị Diễm	Mi	26/8/1991	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			134	Buổi sáng	
136	Đào Tuyết	Quỳnh	14/4/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			135	Buổi sáng	
137	Lê Thị Phương	Thảo	24/8/1997	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Con bệnh binh	136	Buổi sáng	
138	Từ Thị Phương	Thúy	26/10/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			137	Buổi sáng	
139	Võ Nguyễn Đoan	Uyên	20/11/1992	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			138	Buổi sáng	
140	Nguyễn Trần Thục	Vân	29/11/1989	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			139	Buổi sáng	
141	Nguyễn Hoàng	Yến	25/8/2001	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường THPT Võ Chí Công	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			140	Buổi sáng	
142	Zorâm Thị	Lâm	16/04/2002	Nữ	Cơ-tu	Địa lí	Trường THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Cử nhân	Sư phạm Địa lí		Người dân tộc thiểu số	141	Buổi sáng	
143	Hồ Thị Hồng	Ly	05/12/1995	Nữ	Gié Triêng	Địa lí	Trường THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Cử nhân	Sư phạm Địa lí		Người dân tộc thiểu số	142	Buổi sáng	
144	Ating Thị	Nui	15/10/1995	Nữ	Cơ-tu	Địa lí	Trường THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Cử nhân	Sư phạm Địa lí		Người dân tộc thiểu số	143	Buổi sáng	
145	Alăng	Trường	10/08/1999	Nam	Cơ-tu	Tin học	Trường THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	Cử nhân	Công nghệ thông tin	x	Người dân tộc thiểu số	144	Buổi chiều	
146	Bùi Thị My	Siêm	04/11/1988	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	Cử nhân	Tổng hợp Văn	x		145	Buổi sáng	
147	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	10/03/2003	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Sinh học			146	Buổi sáng	
148	Lê Thị Diễm	Sương	04/12/1983	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Thạc sĩ	Sinh thái học	x		147	Buổi sáng	
149	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	04/8/1997	Nữ	Kinh	Sinh học	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Sinh học			148	Buổi sáng	
150	Ngô Thị Kim	Anh	01/01/1999	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn			149	Buổi sáng	
151	Briú Thị	Hiền	12/4/1998	Nữ	Cơ-tu	Ngữ văn	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn		Người dân tộc thiểu số	150	Buổi sáng	
152	Hóih	Ahóih	13/08/1995	Nam	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	151	Buổi chiều	

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Môn dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Buổi xét tuyển	Ghi chú
153	Hồ Xuân	Ánh	12/7/2002	Nam	Xê Đăng	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	152	Buổi chiều	
154	Arát Thị	Hoa	28/9/2003	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	153	Buổi chiều	
155	Đình Thị	Ly	26/11/2003	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	154	Buổi chiều	
156	Hóih	Nhít	08/05/1998	Nam	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	155	Buổi chiều	
157	Zơ Râm Thị	Phượng	05/11/2005	Nữ	Cơ-tu	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục công dân		Người dân tộc thiểu số	156	Buổi chiều	
158	Trần Thị Ly	Thanh	15/6/2001	Nữ	Cor	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Sư phạm GD CD		Người dân tộc thiểu số	157	Buổi chiều	
159	Hồ Thị	Thên	18/11/2000	Nữ	Xê Đăng	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	158	Buổi chiều	
160	Hồ Văn	Thoảng	10/9/1995	Nam	Cadong	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Trường PTDTNT THCS&THPT Nam Trà My	Cử nhân	Giáo dục chính trị		Người dân tộc thiểu số	159	Buổi chiều	
161	Trương Thị Hoài	Thu	31/8/2002	Nữ	Kinh	Địa lí	Trường PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	Cử nhân	Sư phạm Địa lí			160	Buổi sáng	
162	Trần Thị Phương	Loan	05/12/1988	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trường PTDTNT THCS&THPT Nước Oa	Cử nhân	Tiếng Anh	x		161	Buổi chiều	
163	Phạm Thị Ngọc	Ánh	18/8/1993	Nữ	Kinh	Ngữ văn	Trường PTDTNT THPT Quảng Nam	Cử nhân	Văn học	x		162	Buổi sáng	
164	Hà Thúy	Hằng	09/10/1984	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Đà Nẵng	Cử nhân	Tiếng Anh	x		163	Buổi sáng	
165	Nguyễn Thùy	Dung	20/9/1999	Nữ	Kinh	Tiểu học	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Đà Nẵng	Cử nhân	Tâm lý học giáo dục	x		164	Buổi sáng	
166	Nguyễn Trang Anh	Tâm	27/8/2003	Nữ	Kinh	Tiểu học	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Đà Nẵng	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học			165	Buổi sáng	
167	Hồ Thanh	Thùy	01/8/1992	Nữ	Kinh	Tiểu học	Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Đà Nẵng	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học			166	Buổi sáng	
168	Nguyễn Thị Khánh	Tiên	16/01/2002	Nữ	Kinh	Lịch sử	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 1	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử			167	Buổi sáng	
169	Lê Tự	Dũng	24/4/1995	Nam	Kinh	Tiếng Anh	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 2	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	x		168	Buổi chiều	
170	Đình Thị	Hà	17/8/1985	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 2	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	x		169	Buổi chiều	
171	Trần Thị Đoan	Hân	07/6/2003	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh			170	Buổi chiều	
172	Dương Thị Mai	Huệ	17/6/1976	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 2	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh		Con thương binh	171	Buổi chiều	
173	Nguyễn Thị Như	Liên	03/8/1984	Nữ	Kinh	Tiếng Anh	Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 2	Cử nhân	Tiếng Anh	x		172	Buổi chiều	

Danh sách này có 173 thí sinh./.